

Số: 51/TB-VC1-V4

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2022



## THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

### Về vi phạm trong việc ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự

Thông qua công tác kiểm sát xét xử phúc thẩm vụ án dân sự “*Kiến đòi lại tài sản và hủy quyết định cá biệt*” giữa Nguyên đơn - Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3; Bị đơn - Ông Nguyễn Cảnh H, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm có sai sót trong việc ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, cần rút kinh nghiệm.

**Nội dung vụ án:** Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 có nguồn gốc từ ông Nguyễn Cảnh T (đời thứ 15). Nhà thờ Dòng họ được xây dựng từ năm 1802 trong khuôn viên thửa đất hiện nay ông Nguyễn Cảnh H sử dụng. Do Nhà thờ bị xuống cấp trầm trọng nên Dòng họ quyết định tu sửa lại để có nơi thờ phụng tổ tiên. Tuy nhiên, ông H không đồng ý với việc này, ông H xác định đất Nhà thờ là của gia đình ông H.

Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 cho rằng: Nguồn gốc đất Nhà thờ là của Dòng họ, do tổ tiên để lại. Cụ Nguyễn Cảnh Đ (bố của ông H) là Trưởng Chi thuộc Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 đời thứ 21 trực tiếp quản lý, sử dụng, làm nhiệm vụ hương khói tổ tiên. Năm 1995, Ủy ban nhân dân huyện Y cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cụ Đ và ông H đối với diện tích đất do tổ tiên để lại, trong đó có diện tích đất Nhà thờ là không đúng, cụ thể: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên cụ Đ, diện tích đất ở 200m<sup>2</sup>, đất vườn 44m<sup>2</sup> và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông H, diện tích đất ở 200m<sup>2</sup>, đất Nhà thờ 100m<sup>2</sup> tại xóm 6, xã X, huyện Y, tỉnh N.

Năm 2000, cụ Đ chết, từ đó đến nay ông H là người sử dụng toàn bộ thửa đất mà cụ Đ để lại. Dòng họ đã nhiều lần đến đề nghị được tu sửa, cải tạo, nâng cấp Nhà thờ nhưng đều bị ông H ngăn cản với lý do là đất của gia đình ông H đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc ông H ngăn cản không cho Dòng họ thực hiện nghĩa vụ đối với tổ tiên và việc Ủy ban nhân dân huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H bao gồm cả diện tích đất Nhà thờ của Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 là không đúng quy định của pháp luật. Đây là đất hương hỏa, đất Nhà thờ, ông H là cháu đích tôn chỉ được phép ở lại phụng thờ hương khói cho ông bà tổ tiên, không có quyền đối với thửa đất này nhưng lại tự ý giả mạo, ngụy tạo giấy tờ để được cấp 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất một cách bất hợp pháp. Những người trong Dòng họ không ai biết việc gia đình ông H đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, việc này đã trực tiếp xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của Dòng họ. Vì vậy, Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 đã ủy quyền cho ông Nguyễn Cảnh Nh, ông Nguyễn Cảnh Th và ông Nguyễn Cảnh K làm đơn khởi kiện ông H tới Tòa án nhân dân tỉnh N.





Tại Đơn khởi kiện ngày 20/6/2018 và Đơn khởi kiện ngày 19/5/2019, ông Th, ông Nh và ông K là đại diện theo ủy quyền của Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 khởi kiện yêu cầu ông H trả lại thửa đất số 921, diện tích 726m<sup>2</sup> đất Nhà thờ cho Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3; hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 12/4/1995 mang tên cụ Đ và ông H.

Tại Đơn sửa đổi, bổ sung Đơn khởi kiện ngày 01/9/2020, ông Th là người đại diện theo ủy quyền của Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 yêu cầu gia đình ông H trả lại cho Dòng họ 372m<sup>2</sup> đất ở.

Ngày 08/4/2019, ông Th có Đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc ông H tranh chấp đất Nhà thờ Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3; hủy 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cụ Đ và ông H; tách riêng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất Nhà thờ. Tại Đơn khởi kiện này, ông Th cũng xác định rõ Bị đơn là ông H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3.

Ngày 19/5/2019, ông Th với tư cách là thành viên Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 có Đơn khởi kiện yêu cầu buộc ông H phải trả lại thửa đất số 921, diện tích 726m<sup>2</sup> đất Nhà thờ cho Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3; hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 12/4/1995 mang tên cụ Đ (bố ông H) và ông H.

Ngày 21/12/2019, Bị đơn là ông H có Đơn phản tố yêu cầu Tòa án buộc Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 trả lại 10m<sup>2</sup> đất lấn chiếm, tháo dỡ công trình, thu gom vật liệu xây dựng trên đất trả lại mặt bằng và bồi thường thiệt hại về hoa màu do xe chở vật liệu vào sân làm sân bị hỏng ... Ông H có đơn xin miễn, giảm án phí với nội dung ông là người bị kiện, có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là người có công với cách mạng.

Tại Công văn số 16/YC-VKS-DS ngày 19/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N đã yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh N thụ lý yêu cầu phản tố của ông H, yêu cầu ông H làm rõ vị trí, kích thước đất lấn chiếm và cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh thiệt hại tài sản và đối tượng yêu cầu bồi thường, đưa vợ ông H tham gia tố tụng, xác định diện tích thực tế Dòng họ Nguyễn Cảnh xây dựng các công trình. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 21/5/2021, ông H vẫn xác nhận có Đơn yêu cầu phản tố nêu trên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 09/2021/QĐST-DS ngày 21/5/2021, Tòa án nhân dân tỉnh N đã quyết định: Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 48/2019/TLST-DS ngày 20/6/2019 về việc *“Tranh chấp về tài sản chung của dòng họ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của dòng họ”* giữa nguyên đơn là Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3, bị đơn là ông Nguyễn Cảnh H.

Lý do đình chỉ: *“Đơn khởi kiện đề ngày 19/5/2019 có ghi: Nguyên đơn: Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3, đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Cảnh Th, Nguyễn Cảnh Nh, Nguyễn Cảnh K. Theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, người nộp tiền là Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3. Tòa án đã thụ lý vụ án dân sự số 48/2019/TLST-DS ngày 20/6/2019 về việc “Kiện đòi lại tài sản và hủy quyết định cá biệt”.*



Theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐTP ngày 05/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về tài sản chung của Dòng họ, tại khoản 2 Điều 3 quy định: “Dòng họ không phải là nguyên đơn. Tập thể (ví dụ: Chi họ, nhánh họ, Hội đồng gia tộc ...) không có quyền khởi kiện vụ án tranh chấp về tài sản chung của Dòng họ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Dòng họ”. Như vậy, Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 không có quyền khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự được hướng dẫn tại Điều 3 Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐTP ngày 05/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao”.

#### **Vi phạm cần rút kinh nghiệm:**

Tài liệu có trong Hồ sơ vụ án thể hiện từ tháng 6/2018 đến tháng 5/2019, ông Nguyễn Cảnh Th đã gửi nhiều Đơn khởi kiện, trong đó có Đơn khởi kiện với tư cách Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 do ông Th, ông Nh, ông K là người đại diện theo ủy quyền; có Đơn khởi kiện của ông Th với tư cách cá nhân là thành viên Dòng họ. Ngày 20/6/2019, Tòa án nhân dân tỉnh N thụ lý Đơn khởi kiện của Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 và Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 (do ông Th đại diện) đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí của Tòa án.

Căn cứ quy định tại Điều 3 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì: “Cá nhân, pháp nhân xác lập, thực hiện, chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự của mình trên cơ sở tự do, tự nguyện cam kết, thỏa thuận ...” và Điều 101 Bộ luật Dân sự quy định: “1. Trường hợp hộ gia đình, tổ hợp tác, tổ chức khác không có tư cách pháp nhân tham gia quan hệ dân sự thì các thành viên của hộ gia đình, tổ hợp tác, tổ chức khác không có tư cách pháp nhân là chủ thể tham gia xác lập, thực hiện giao dịch dân sự hoặc ủy quyền cho người đại diện tham gia xác lập, thực hiện giao dịch dân sự ...”. Như vậy, chủ thể tham gia quan hệ dân sự là cá nhân, pháp nhân. Dòng họ không phải là chủ thể tham gia quan hệ dân sự.

Theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐTP ngày 05/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về tài sản chung của dòng họ thì: “Thành viên Dòng họ có quyền khởi kiện vụ án tranh chấp về tài sản chung của Dòng họ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Dòng họ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Dòng họ không phải là nguyên đơn. Tập thể (ví dụ: Chi họ, nhánh họ, Hội đồng gia tộc ...) không có quyền khởi kiện vụ án tranh chấp về tài sản chung của Dòng họ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của dòng họ”. Như vậy, Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 không có quyền khởi kiện vụ án tranh chấp tài sản chung của Dòng họ nhưng ông Th là thành viên của Dòng họ có quyền khởi kiện vụ án tranh chấp tài sản chung. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý Đơn khởi kiện của Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3, xác định Nguyên đơn là Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 để rồi sau đó gần 02 năm lại đình chỉ giải quyết vụ án dân sự với lý do Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 không có quyền khởi kiện trong khi Hồ sơ vụ án đã có Đơn khởi kiện của ông Th với tư cách là thành





viên Dòng họ, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không thụ lý giải quyết Đơn khởi kiện của ông Th với tư cách là thành viên của Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 là không đúng quy định của pháp luật.

Hơn nữa, Bị đơn là ông H có Đơn phản tố trước thời điểm kiểm tra giao nộp chứng cứ ngày 17/12/2020, ông H là người cao tuổi, có Đơn xin miễn, giảm tiền tạm ứng án phí nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không thụ lý giải quyết yêu cầu phản tố của ông H mà chỉ căn cứ vào việc xác định Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 không có quyền khởi kiện để đình chỉ giải quyết vụ án là vi phạm nghiêm trọng về tố tụng.

Ngoài ra, tại Thông báo về việc thụ lý vụ án số 48/2019/TB-TLVA ngày 20/6/2019, Tòa án sơ thẩm xác định Dòng họ Nguyễn Cảnh chi 3 là Nguyên đơn trong vụ án nhưng tại Biên bản lấy lời khai ngày 18/11/2020, Biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và Biên bản hòa giải ngày 17/12/2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Biên bản phiên tòa sơ thẩm hoãn ngày 11/3/2021 và ngày 13/4/2021 đều thể hiện Nguyên đơn là ông Th là mâu thuẫn, không phù hợp với Thông báo thụ lý của Tòa án cấp sơ thẩm.

Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý vụ án “*Kiện đòi tài sản và hủy quyết định cá biệt*” theo Thông báo thụ lý nêu trên nhưng tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 09/2021/QĐST-DS ngày 21/5/2021, Tòa án lại xác định giải quyết vụ án “*Tranh chấp về tài sản chung của Dòng họ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Dòng họ*”, còn tại Biên bản hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Biên bản phiên tòa sơ thẩm, Biên bản nghị án, Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định sơ thẩm số 25/QĐ-SCBSBA ngày 16/6/2021 ... Tòa án cấp sơ thẩm lại xác định đây là vụ án “*Tranh chấp quyền sử dụng đất và hủy quyết định cá biệt*”. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm có sự không nhất quán khi xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án.

Do có vi phạm nêu trên, tại Phiên họp phúc thẩm giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 09/2021/QĐST-DS ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh N, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã đề nghị và được Hội đồng phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, giao Hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục chung.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để các Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trong khu vực cùng tham khảo, rút kinh nghiệm, nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự. /

**Nơi nhận:**

- VKSND 28 tỉnh, TP khu vực phía Bắc;
- VC2, VC3;
- Vụ 10, VP - VKSNDTC;
- Viện: 1, 2, 3, 4 và VP - VC1;
- Các đồng chí Lãnh đạo VC1;
- Lưu: VT, HSKS, V4.

**KT. VIỆN TRƯỞNG**  
**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



**Phạm Thị Minh Yến**